

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 20/2003/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam giai đoạn 2003-
2010
có xét triển vọng đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Xét đề nghị của Bộ Công nghiệp (công văn số 3989/CV-KHĐT ngày 10 tháng 10 năm 2002 và công văn số 4909/CV-KHĐT ngày 09 tháng 12 năm 2002) về duyệt Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam giai đoạn 2003 - 2010 có xét triển vọng đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Định hướng phát triển ngành than:

- Than là nguồn tài nguyên thiên nhiên quý, là nguồn năng lượng không tái tạo. Vì vậy, việc thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng than phải tiết kiệm và hiệu quả.
- Phát triển ngành than ổn định, đáp ứng nhu cầu về than cho nền kinh tế quốc dân; bảo đảm thị trường tiêu dùng than trong nước ổn định, có một phần hợp lý xuất khẩu để điều hòa về số lượng, chủng loại và tạo nguồn ngoại tệ.

- Phát triển ngành than phải gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội, du lịch, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường, sinh thái trên các địa bàn vùng than, đặc biệt là tỉnh Quảng Ninh.

- Không ngừng cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng suất và đảm bảo an toàn trong khai thác than.

- Quản trị tài nguyên than chặt chẽ.

2. Tài nguyên than:

Tổng trữ lượng than tính đến tháng 01 năm 2002 được xác định khoảng 3,8 tỷ tấn, trong đó:

- Than đá là 3,4 tỷ tấn.

- Than bùn là 0,4 tỷ tấn.

- Trữ lượng than đưa vào quy hoạch là 2,5 tỷ tấn.

Trong giai đoạn từ năm 2003 - 2010 cần tập trung đẩy mạnh công tác thăm dò đến mức -300 m, đồng thời triển khai việc tìm kiếm, điều tra cơ bản dưới mức -300 m bề than Quảng Ninh; từng bước thăm dò bề than đồng bằng Bắc Bộ để phục vụ cho chiến lược phát triển năng lượng; các vùng than khác bao gồm cả than bùn.

3. Mục tiêu cụ thể:

a) Sản lượng sản xuất than thương phẩm:

Sản lượng sản xuất than đá thương phẩm với mức dự kiến sau:

- Đến năm 2005 là 16-17 triệu tấn.

- Đến năm 2010 là 23-24 triệu tấn.

- Đến năm 2015 là 26-27 triệu tấn.

- Đến năm 2020 là 29-30 triệu tấn.

Sản lượng than thương phẩm có thể được điều chỉnh để phù hợp nhu cầu thị trường trong từng giai đoạn, kể cả việc nhập khẩu than trên cơ sở cân đối hiệu quả chung của nền kinh tế.

b) Công nghệ sản xuất:

Đẩy mạnh việc đổi mới công nghệ khai thác, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác hầm lò; tập trung vào việc cơ giới hoá hầm lò, chống lò và khâu than để giảm tổn thất tài